TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2026/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **L** , sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn P. xã I, tỉnh G . Số CCCD: 064170000391.

- Bị đơn: Ông **TH** , sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn P. xã I, tỉnh G . Số CCCD: 052056000514.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/3/1016.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/3/1016là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà L và ông TH . (Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 17/10/1995 tại Ủy ban nhân dân xã I, tỉnh G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà L và ông TH có 02 con chung là Nguyễn Thị Trúc Ly, sinh năm1996; Nguyễn Thị Tường Vi, sinh năm 1998. Hiện 02 con đã trưởng thành, tự lập được, nên không yêu cầu xem xét về con chung khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận không yêu của Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà L và ông TH mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Loan tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí bao gồm cả phần án phí của ông TH . Được khấu trừ vào số tiền

300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002107 ngày 12 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

Hoàn trả cho bà L số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 8- Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Gia Lai;
- UBND xã Ia Tôr;
Nay là xã Ia Tôr, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Việt Anh